BỘ TƯ PHÁP

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06/2011/TT-BTP

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2011

THÔNG TƯ
Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong Ngành Tư pháp

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24 tháng 01 năm 2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 93/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong Ngành Tư pháp như sau:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, áp dụng pháp luật

1. Thông tư này hướng dẫn một số nội dung về đối tượng thi đua, khen thưởng, tổ chức phát động phong trào thi đua, danh hiệu và tiêu chuẩn thi đua, hình thức, tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm quyền quyết định, thủ tục đề nghị khen thưởng; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng khoa học, sáng kiến; cụm, khu vực thi đua và Quỹ Thi đua - Khen thưởng trong Ngành Tư pháp.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

2. Công tác thi đua, khen thưởng trong Ngành Tư pháp được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 (sau đây gọi là Luật Thi đua, Khen thưởng); Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng (sau đây gọi là Nghị định số 42/2010/NĐ-CP); Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24 tháng 01 năm 2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP (sau đây gọi là Thông tư số 02/2011/TT-BNV); Thông tư này và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng thi đua và khen thưởng

1. Đối tượng thi đua thường xuyên gồm:

a) Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp;

b) Các Cục Thi hành án dân sự; Chi cục Thi hành án dân sự;

c) Các Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp;

d) Các tập thể nhỏ trong các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, các Cục Thi hành án dân sự, các Sở Tư pháp;

đ) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang công tác, làm việc tại các cơ quan, đơn vị quy định tại các điểm a, b, c và d của khoản này, kể cả công chức đang trong thời gian tập sự, nhân viên hợp đồng không xác định thời hạn, nhân viên hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên; công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, phường, thị trấn.

2. Trong trường hợp tổ chức phong trào thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề thì tùy theo mục đích, yêu cầu, nội dung thi đua, ngoài các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này, đối tượng thi đua còn bao gồm những cá nhân, tập thể khác hoạt động trong các lĩnh vực quản lý của Ngành Tư pháp và được xác định cụ thể trong kế hoạch phát động phong trào thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề của Bộ, Ngành.

3. Đối tượng khen thưởng gồm:

a) Các đối tượng quy định tại khoản 1 và khoản 2 của Điều này;

b) Cá nhân thuộc đối tượng được khen thưởng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tư pháp" được quy định tại Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tư pháp" ban hành kèm theo Quyết định số 04/2008/QĐ-BTP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

c) Cá nhân, tập thể thuộc tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

thuộc Trung ương và doanh nghiệp mà Nhà nước sở hữu trên 50% vốn Điều lệ; Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng, Phòng Thi hành án Quân khu và tương đương; tổ chức hành nghề luật sư, công chứng, giám định tư pháp, thừa phát lại, bán đấu giá tài sản, đăng ký giao dịch bảo đảm; cơ quan, tổ chức nước ngoài, cơ quan, tổ chức Việt Nam ở nước ngoài và các cá nhân, tập thể khác có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Công tác thi đua, khen thưởng trong Ngành Tư pháp được thực hiên theo các nguyên tắc quy định tại Điều 6 Luật Thi đua, Khen thưởng; Điều 3, Điều 4 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và các nguyên tắc sau đây:

1. Bảo đảm khách quan, dân chủ, thực chất và kịp thời;

2. Công tác thi đua phải được duy trì thường xuyên, nội dung, mục tiêu, chỉ tiêu, các biện pháp tổ chức phong trào thi đua phải thiết thực, cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức và gắn với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của Bộ, Ngành và của từng cơ quan, đơn vị;

3. Thực hiện phân cấp, tăng cường trách nhiệm gắn với quyền hạn của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng, bảo đảm phù hợp và đồng bộ với việc phân cấp quản lý về công tác tổ chức, cán bộ và tài chính hiện hành;

4. Tăng cường sự phối hợp giữa Bộ Tư pháp với Ban thường vụ các tỉnh, thành ủy và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong tổ chức, chỉ đạo thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 4. Quyền hạn và trách nhiệm trong công tác thi đua, khen thưởng

1. Bộ trưởng tổ chức phát động, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua của toàn Ngành, quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng trong Ngành Tư pháp.

2. Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng tham mưu, phối hợp với đơn vị có liên quan thuộc Bộ đề xuất với Bộ trưởng về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp tổ chức phong trào thi đua; hướng dẫn đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, công tác khen thưởng; nhân điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong Ngành; thẩm định hồ sơ thi đua, khen thưởng trình

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 0957 1158

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành Tư pháp xét, trình Bộ trưởng tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc để Bộ trưởng trình cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật.

3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Chủ trì, phối hợp với cấp ủy, tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan, đơn vị xác định nội dung, chỉ tiêu, các biện pháp tổ chức phong trào thi đua phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, đối tượng quản lý và điều kiện cụ thể của từng cơ quan, đơn vị;

b) Chủ động tổ chức phát động, triển khai thực hiện, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua trong cơ quan, đơn vị;

c) Phát hiện, bình xét, lựa chọn các cá nhân, tập thể thuộc phạm vi quản lý có thành tích xuất sắc, tiêu biểu để tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật;

d) Tham gia ý kiến bằng văn bản đối với các trường hợp khen thưởng khi được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành yêu cầu; tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành khi được mời tham dự.

4. Cơ quan đại diện của Bộ Tư pháp tại thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Vụ thi đua - Khen thưởng, Tổng cục Thi hành án dân sự chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng; tham gia ý kiến bằng văn bản đối với các trường hợp khen thưởng các cơ quan tư pháp, thi hành án dân sự khu vực phía Nam theo yêu cầu của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành.

5. Các cơ quan thông tin, báo chí, xuất bản của Ngành Tư pháp có nhiệm vụ tuyên truyền công tác thi đua, khen thưởng, phát hiện cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua, nêu gương các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, cổ động phong trào thi đua, đấu tranh phê phán các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng trong Ngành Tư pháp.

6. Cá nhân, tập thể được đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về trình tự, thủ tục và thời hạn gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng theo quy định của Thông tư này và các quy định pháp luật có liên quan về thi đua, khen thưởng.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Chương II
TỔ CHỨC PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA, DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 5. Hình thức, nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Hình thức, nội dung tổ chức phong trào thi đua được thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và điểm 1, Mục I Thông tư số 02/2011/TT-BNV.

2. Phát động phong trào thi đua:

a) Hàng năm Bộ trưởng phát động phong trào thi đua thường xuyên, thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề trong toàn Ngành Tư pháp;

b) Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ nội dung phong trào thi đua do Bộ Tư pháp phát động và điều kiện, đặc điểm cụ thể của cơ quan, đơn vị để xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch thi đua thường xuyên, thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề và tổ chức phát động phong trào thi đua đối với cá nhân, tập thể thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị;

c) Việc tổ chức phong trào thi đua phải căn cứ vào đặc điểm công tác, nghề nghiệp, mô hình tổ chức, phạm vi và đối tượng tham gia thi đua để có hình thức tổ chức phát động thi đua phù hợp. Hình thức tổ chức phát động thi đua phải thiết thực, đa dạng, phong phú, có sức lôi cuốn nhiều người hăng hái tham gia; coi trọng công tác tuyên truyền về nội dung, ý nghĩa của phong trào thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Trường hợp cá nhân, tập thể hoàn thành trước hoặc vượt mức chỉ tiêu thi đua thì được biểu dương, khen thưởng kịp thời.

Điều 6. Đăng ký danh hiệu thi đua, ký giao ước thi đua

1. Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức cho các cá nhân, tập thể đăng ký phấn đấu thực hiện các nội dung, chỉ tiêu, danh hiệu thi đua và gửi bản đăng ký thi đua về Vụ Thi đua - Khen thưởng chậm nhất là ngày 28 tháng 02 hàng năm.

2. Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tổ chức cho cá nhân, tập thể, gồm cả các Chi cục trực thuộc đăng ký thi đua và gửi 01 bản đăng ký thi đua về Vụ Thi đua - Khen thưởng và 01 bản về Tổng cục Thi hành án dân sự chậm nhất là ngày 28 tháng 02 hàng năm.

3. Các cụm, khu vực thi đua tổ chức ký giao ước thi đua thể hiện quyết tâm hưởng ứng, thực hiện phong trào thi đua do Bộ Tư pháp phát động và xác định rõ

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

các chỉ tiêu, nội dung, biện pháp và các danh hiệu thi đua phải thông qua cụm, khu vực bình xét; gửi bản ký giao ước thi đua về Vụ Thi đua - Khen thưởng chậm nhất là ngày 15 tháng 3 hàng năm.

4. Đối với phong trào thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề, nhằm thực hiện một chương trình, đề án lớn hoặc hưởng ứng một cuộc vận động, các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch và đăng ký thi đua theo kế hoạch phát động của Bộ Tư pháp.

Điều 7. Các danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân gồm: "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", "Chiến sĩ thi đua Ngành Tư pháp", "Chiến sĩ thi đua cơ sở", "Lao động tiên tiến".

2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể gồm: "Cờ thi đua của Chính phủ", "Cờ thi đua Ngành Tư pháp", "Tập thể lao động xuất sắc", "Tập thể lao động tiên tiến".

Điều 8. Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua đối với cá nhân

1. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc" và "Chiến sĩ thi đua Ngành Tư pháp" được xét hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 21 và 22 Luật Thi đua, Khen thưởng; khoản 1 Điều 15 và khoản 1 Điều 14 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và hướng dẫn tại điểm 2, Mục I Thông tư số 02/2011/TT-BNV.

Việc xét tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc" và "Chiến sĩ thi đua Ngành Tư pháp" phải được cụm hoặc khu vực thi đua bình xét, đề nghị.

2. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" được xét hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 13 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP.

"Chiến sỹ thi đua cơ sở" là cá nhân tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và phải có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu hoặc áp dụng công nghệ mới nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu suất công tác của cơ quan, đơn vị.

3. Danh hiệu "Lao động tiên tiến"

a) Danh hiệu "Lao động tiên tiến" được xét công nhận hàng năm vào dịp tổng kết năm công tác của cơ quan, đơn vị cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Thi đua, Khen thưởng.

Trong năm, cá nhân có đăng ký thi đua, nếu hoàn thành tốt nhiệm vụ, bao gồm hoàn thành số lượng, chất lượng và tiến độ, thì được xét công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến".

Cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" phải là người đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao trong sản xuất, công tác, được bình xét, lựa chọn trong số những người hoàn thành nhiệm vụ được giao.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Trường hợp phụ nữ nghỉ thai sản theo quy định pháp luật về chế độ nghỉ thai sản và những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản, những người trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu do bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế, thì thời gian nghỉ vẫn được tính để xem xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến";

b) Cá nhân thuộc một trong các trường hợp sau đây thì không xét danh hiệu "Lao động tiên tiến": không đăng ký thi đua; mới tuyển dụng dưới 10 tháng; nghỉ làm việc từ 40 ngày làm việc trở lên trong năm; bị xử phạt hành chính trong thực hiện nhiệm vụ; đang trong thời gian bị kỷ luật từ khiển trách trở lên;

c) Cá nhân được cử đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, nếu đạt kết quả từ loại khá trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì kết hợp với thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến".

Cá nhân được cử đi đào tạo từ 01 năm trở lên, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì năm đó được xếp tương đương danh hiệu "Lao động tiên tiến", để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng khác;

d) Đối với cá nhân thuyên chuyển công tác thì đơn vị mới có trách nhiệm bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến" trên cơ sở có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ trong trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên.

Điều 9. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với tập thể

1. Danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ" và "Cờ thi đua Ngành Tư pháp" được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 25 và 26 Luật Thi đua, Khen thưởng, khoản 2 và khoản 4 Điều 16 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và hướng dẫn tại điểm 2, Mục I Thông tư số 02/2011/TT-BNV.

Tập thể được xét tặng "Cờ thi đua của Chính phủ" phải là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong toàn quốc, được lựa chọn trong số các tập thể đã được xét tặng "Cờ thi đua Ngành Tư pháp", dẫn đầu về từng lĩnh vực, ngành, nghề trong toàn quốc, có nhân tố mới, mô hình mới tiêu biểu cho cả nước học tập và số lượng đề nghị không quá 20% tổng số những tập thể được xét tặng "Cờ thi đua Ngành Tư pháp".

Tập thể được xét tặng "Cờ thi đua Ngành Tư pháp" phải là tập thể tiêu biểu, hoàn thành xuất sắc, toàn diện các nhiệm vụ.

Cụm hoặc khu vực thi đua họp bình xét, đề nghị xét tặng danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ" và "Cờ thi đua Ngành Tư pháp".

2. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" được xét tặng mỗi năm một lần vào thời điểm kết thúc năm công tác cho những tập thể tiêu biểu được lựa chọn trong các tập thể Lao động tiên tiến đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Thi

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

đua, Khen thưởng và có thời gian hoạt động từ 12 tháng trở lên, có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên theo quy định của Luật cán bộ, công chức hoặc hình thức chuyển làm công việc khác có mức lương thấp hơn trong thời hạn tối đa 6 tháng trở lên theo quy định của Bộ luật Lao động.

3. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" được xét tặng mỗi năm một lần vào thời điểm kết thúc năm công tác cho tập thể tiêu biểu, được lựa chọn trong các tập thể hoàn thành nhiệm vụ đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, Khen thưởng và phải có thời gian hoạt động từ 12 tháng trở lên.

Chương III
HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 10. Hình thức tổ chức khen thưởng

1. Khen thưởng thường xuyên là hình thức khen thưởng được tiến hành hàng năm cho cá nhân, tập thể đạt thành tích xuất sắc sau khi kết thúc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch, chương trình công tác hàng năm hoặc nhiều năm.

2. Khen thưởng theo đợt hoặc theo chuyên đề là hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể đạt thành tích xuất sắc sau khi kết thúc một đợt thi đua, chương trình hoặc một chuyên đề công tác do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong Ngành phát động.

3. Khen thưởng đột xuất là hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể đã đạt được thành tích đột xuất trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân và của Nhà nước.

Thành tích đột xuất là thành tích lập được trong hoàn cảnh không được dự báo trước, diễn ra ngoài dự kiến kế hoạch công việc bình thường mà cá nhân, tập thể phải đảm nhiệm.

4. Khen thưởng quá trình cống hiến là hình thức khen thưởng cho cá nhân có quá trình tham gia trong các giai đoạn cách mạng và giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, có công lao, thành tích xuất sắc đóng góp vào sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc và của Ngành Tư pháp.

5. Khen thưởng đối ngoại là hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể người nước ngoài đã có thành tích, có công đóng góp xây dựng và phát triển Ngành Tư pháp.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Điều 11. Hình thức khen thưởng

1. Hình thức khen thưởng cấp Nhà nước:

a) Huân chương, Huy chương Hữu nghị;

b) Danh hiệu vinh dự Nhà nước "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng Nhà nước";

c) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

2. Hình thức khen thưởng của Ngành Tư pháp:

a) Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tư pháp";

b) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

c) Giấy khen của Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ có tư cách pháp nhân, có tài khoản, có con dấu riêng, của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự.

Điều 12. Tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng

1. Tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và hướng dẫn tại điểm 2, Mục II Thông tư số 02/2011/TT-BNV.

2. Tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng của Ngành Tư pháp:

a) Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tư pháp" được thực hiện theo Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tư pháp" ban hành kèm theo Quyết định số 04/2008/QĐ-BTP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

b) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp được tặng cho cá nhân, tập thể thuộc các đối tượng thi đua quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư này đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 và 2 Điều 72 Luật Thi đua, Khen thưởng và khoản 2 và khoản 3 Điều 49 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP; cá nhân, tập thể lập thành tích xuất sắc đột xuất hoặc được bình xét thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề hoặc khi kết thúc một cuộc vận động do Bộ phát động có tác dụng giáo dục, học tập trong toàn Ngành;

c) Giấy khen của Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ có tư cách pháp nhân, có tài khoản, có con dấu riêng, của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được tặng cho cá nhân, tập thể đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 75 của Luật Thi đua, Khen thưởng; cá nhân tập thể, có thành tích xuất sắc đột xuất hoặc được bình xét thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề hoặc khi kết thúc một cuộc vận động do cơ quan, đơn vị phát động, có tác dụng giáo dục, học tập trong cơ quan, đơn vị.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Chương IV
THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG, THỦ TỤC VÀ HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 13. Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước: Huân chương, Huy chương, "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng Nhà nước", Danh hiệu vinh dự Nhà nước; "Cờ thi đua của Chính phủ", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ" được thực hiện theo quy định tại các Điều 77, 78, 79, 80 Luật Thi đua, Khen thưởng và điểm 3, Mục I Thông tư số 02/2011/TT-BNV.

2. Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định tặng "Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp", "Cờ thi đua Ngành Tư pháp", danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", danh hiệu "Chiến sĩ thi đua Ngành Tư pháp", Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tư pháp"; quyết định tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở", "Lao động tiên tiến", "Tập thể lao động tiên tiến" cho cá nhân, tập thể các đơn vị thuộc Bộ không có tư cách pháp nhân, không có tài khoản, không có con dấu riêng.

3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có tư cách pháp nhân, có tài khoản, có con dấu riêng quyết định tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở", "Lao động tiên tiến", "Tập thể lao động tiên tiến" và Giấy khen.

4. Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự quyết định tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở", "Lao động tiên tiến", "Tập thể lao động tiên tiến" và Giấy khen cho tập thể là Cục Thi hành án dân sự, cho cá nhân là Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự và cá nhân, tập thể thuộc cơ quan Tổng cục Thi hành án dân sự.

5. Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự quyết định tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở", "Lao động tiên tiến", "Tập thể lao động tiên tiến" và Giấy khen cho cá nhân, tập thể thuộc cơ quan Cục Thi hành án dân sự và các Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc, trừ tập thể, cá nhân quy định tại khoản 4 Điều này.

6. Giám đốc Sở Tư pháp quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho các cá nhân, tập thể thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Điều 14. Tổ chức trao tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Nghi thức tổ chức trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước: Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự nhà nước, "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng Nhà nước", "Cờ thi đua của Chính phủ" và "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ" được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 154/2004/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ về nghi thức Nhà nước trong tổ chức mít tinh, lễ kỷ niệm, trao tặng và đón nhận danh hiệu vinh dự Nhà nước, Huân chương, Huy chương, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

2. Việc tổ chức trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng là dịp để biểu dương, tôn vinh gương người tốt, việc tốt và những điển hình tiên tiến, phải đảm bảo trang trọng, thiết thực, tránh phô trương, hình thức, lãng phí; khi tổ chức cần kết hợp vào dịp Hội nghị tổng kết công tác của Ngành, của cơ quan, đơn vị hoặc lồng ghép với các nội dung khác để tiết kiệm thời gian và chi phí.

3. Vụ Thi đua - Khen thưởng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất với Bộ trưởng về việc tổ chức trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước và các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng.

4. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của mình và được Bộ trưởng ủy quyền trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Ngành.

Điều 15. Thủ tục và hồ sơ đề nghị xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Thủ tục và hồ sơ đề nghị xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước thực hiện theo quy định từ Điều 53 đến Điều 65 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP; điểm 4 Mục III Thông tư số 02/2011/TT-BNV. Ngoài số lượng văn bản trong hồ sơ gửi cho cấp có thẩm quyền theo quy định, thì cơ quan, đơn vị phải gửi thêm 01 bản để lưu tại Bộ Tư pháp.

2. Hồ sơ đề nghị xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp: "Tập thể lao động xuất sắc", "Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp", "Cờ thi đua Ngành Tư pháp", "Chiến sỹ thi đua Ngành Tư pháp" gồm:

a) Tờ trình đề nghị Bộ trưởng của thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp (theo mẫu số 1 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này), kèm theo

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

danh sách cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (theo mẫu số 2 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này);

b) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng có nhận xét, xác nhận của thủ trưởng đơn vị cấp trên trực tiếp (theo các mẫu số 4, 5, 6, 7 và mẫu số 11 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này);

c) Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen (theo mẫu số 12 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này);

d) Tờ trình đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen;

đ) Báo cáo tóm tắt về nội dung đề tài, sáng kiến, kinh nghiệm, các giải pháp trong công tác và quản lý được Hội đồng khoa học, sáng kiến của cơ quan, đơn vị xác nhận đối với trường hợp đề nghị "Chiến sỹ thi đua Ngành Tư pháp"; tờ trình kèm theo Biên bản Hội nghị tổng kết và biên bản kiểm phiếu bình xét, đề nghị của cụm hoặc khu vực thi đua đối với trường hợp đề nghị "Chiến sỹ thi đua Ngành Tư pháp"; "Cờ thi đua Ngành Tư pháp"; ý kiến của Bộ Ngoại giao và Bộ Công an đối với trường hợp đề nghị khen thưởng tổ chức, cá nhân người nước ngoài.

3. Hồ sơ đề nghị thủ trưởng cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng là Giấy khen, danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sỹ thi đua cơ sở", "Tập thể lao động tiên tiến" gồm:

a) Văn bản đề nghị của thủ trưởng cơ quan, đơn vị có cá nhân, tập thể được xét khen thưởng kèm theo danh sách cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (theo mẫu số 3 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này);

b) Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở;

c) Tờ trình đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở;

d) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng có nhận xét xác nhận của thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp trên trực tiếp;

đ) Bản báo cáo tóm tắt nội dung sáng kiến cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu hoặc áp dụng công nghệ mới được Hội đồng sáng kiến cơ sở xác nhận đối với trường hợp đề nghị tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở".

4. Hồ sơ trong trường hợp thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ không có tư cách pháp nhân, không có tài khoản, không có con dấu riêng đề nghị Bộ trưởng tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở", danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Tập thể lao động tiên tiến" gồm: Tờ trình Bộ trưởng của thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ và các văn bản quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 3 Điều này.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

5. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản gồm:

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng của cấp trình khen, kèm theo danh sách cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng (theo mẫu số 1 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này);

b) Bản tóm tắt thành tích của cấp quản lý trực tiếp ghi rõ hành động, thành tích, công trạng của cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản (theo mẫu số 6 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này).

Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản được áp dụng trong trường hợp việc khen thưởng phục vụ yêu cầu chính trị, kịp thời động viên khích lệ quần chúng; cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong công tác, lao động, học tập; thành tích, công trạng rõ ràng.

Điều 16. Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng

1. Khi báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng phải bám sát tiêu chuẩn, bảo đảm nội dung và hình thức của báo cáo phải phù hợp với từng hình thức khen thưởng.

2. Cơ quan, đơn vị trình khen theo tiêu chuẩn nào thì báo cáo thành tích theo tiêu chuẩn đó; hồ sơ đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức khen thưởng. Báo cáo thành tích phải có đủ các căn cứ để đối chiếu với các tiêu chuẩn quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 02/2011/TT-BNV và Thông tư này.

3. Nội dung báo cáo thành tích thực hiện theo các mẫu từ số 4 đến số 11 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này; đối với cơ quan thi hành án dân sự nêu cụ thể chỉ tiêu đạt được về việc, về tiền, về giảm án tồn đọng so với kế hoạch giao, so với năm trước hoặc lần khen thưởng trước.

Điều 17. Thời gian gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp thì thời gian gửi hồ sơ kèm theo danh sách cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành Tư pháp (Vụ Thi đua - Khen thưởng) được quy định như sau:

a) Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chậm nhất là ngày 31 tháng 10 hàng năm;

b) Các Cục Thi hành án dân sự gửi hồ sơ kèm theo danh sách cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng về Tổng cục Thi hành án dân sự. Tổng cục Thi hành án dân sự chủ trì, phối hợp với Vụ Thi đua - Khen thưởng và các đơn vị có liên quan

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 0937 1158

xem xét, tổng hợp trình Bộ trưởng bằng văn bản, kèm theo hồ sơ, danh sách có tóm tắt thành tích của các cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành Tư pháp (Vụ Thi đua - Khen thưởng) chậm nhất là ngày 15 tháng 11 hàng năm;

c) Các cụm, khu vực thi đua chậm nhất là ngày 15 tháng 11 hàng năm;

d) Trường hợp khen thưởng theo đợt, theo chuyên đề thì thời gian gửi hồ sơ theo văn bản hướng dẫn hoặc kế hoạch phát động của Bộ.

2. Đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, thời gian gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành Tư pháp (Vụ Thi đua - Khen thưởng) được quy định như sau:

a) Đối với "Chiến sỹ thi đua toàn quốc", chậm nhất là ngày 15 tháng 4 năm sau. Đối với "Cờ thi đua của Chính phủ", chậm nhất là ngày 15 tháng 3 năm sau; đối với các cơ sở đào tạo trực thuộc Bộ, chậm nhất là ngày 15 tháng 9 hàng năm;

b) Đối với Huân chương, Huy chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Danh hiệu vinh dự Nhà nước, "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng Nhà nước" và các hình thức khen thưởng thường xuyên khác cấp Nhà nước, chậm nhất là ngày 15 tháng 5 hàng năm; đối với cơ sở đào tạo thuộc Bộ chậm nhất là ngày 15 tháng 9 hàng năm.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân, có tài khoản, có con dấu riêng quyết định thời gian gửi hồ sơ thi đua khen thưởng đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của mình.

Điều 18. Tuyến trình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Cấp chủ trì phát động các đợt thi đua là cấp lựa chọn cá nhân, tập thể xuất sắc để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Tuyến trình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 53 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và điểm 1, Mục III Thông tư số 02/2011/TT-BNV.

2. Bộ trưởng Bộ Tư pháp trình cấp có thẩm quyền xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước: "Cờ thi đua của Chính phủ", "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ"; "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự Nhà nước, "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng Nhà nước"cho cá nhân, tập thể thuộc Bộ quản lý.

3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ trình Bộ trưởng xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị Bộ trưởng trình cấp có thẩm

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định đối với cá nhân, tập thể thuộc phạm vi quản lý của mình.

4. Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự trình Bộ trưởng xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị Bộ trưởng trình cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định đối với Tổng cục Thi hành án dân sự, cá nhân, tập thể thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự, các cơ quan thi hành án dân sự địa phương.

5. Vụ Hợp tác quốc tế trình Bộ trưởng xét khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị Bộ trưởng trình cấp có thẩm quyền xét khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài có thành tích xuất sắc tiêu biểu đóng góp cho Ngành Tư pháp.

6. Giám đốc Sở Tư pháp trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước: "Cờ thi đua của Chính phủ", "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ"; "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự Nhà nước, "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng Nhà nước" cho tập thể, cá nhân thuộc Sở Tư pháp quản lý.

Giám đốc Sở Tư pháp trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp xét tặng "Cờ thi đua Ngành Tư pháp" cho tập thể Sở; "Chiến sỹ thi đua Ngành Tư pháp" cho cá nhân là lãnh đạo Sở; "Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp" cho cá nhân, tập thể thuộc phạm vi Sở quản lý có thành tích xuất sắc tiêu biểu; Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tư pháp" cho cá nhân có thành tích, công lao đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, phát triển Ngành Tư pháp theo quy định.

7. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng trình đề nghị thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự xét tặng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định.

Điều 19. Xét đề nghị khen thưởng

1. Căn cứ vào thành tích thi đua trong năm, tập thể, cá nhân được xem xét tặng danh hiệu thi đua bằng hoặc thấp hơn danh hiệu thi đua đã đăng ký, nếu không đạt các tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đó. Trường hợp tập thể, cá nhân có thành tích thi đua trong năm vượt các tiêu chuẩn của danh hiệu thi đua đã đăng ký đầu năm thì được xem xét tặng danh hiệu thi đua cao hơn tùy thuộc vào tính chất, mức độ, phạm vi ảnh hưởng của thành tích đã đạt được.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

2. Đối với hình thức khen thưởng "Huân chương Sao vàng", "Huân chương Hồ Chí Minh", "Huân chương Độc lập" các hạng, danh hiệu "Nhà giáo nhân dân", danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc", danh hiệu "Anh hùng Lao động" và khen thưởng các hình thức cấp Nhà nước khác cho các trường hợp cán bộ thuộc diện Ban cán sự Đảng quản lý, sau khi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành xét, cho ý kiến, Vụ Thi đua - Khen thưởng báo cáo xin ý kiến Ban cán sự Đảng trước khi Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Nước quyết định.

3. Đối với việc xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể các đơn vị thuộc Bộ, thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ hoàn thiện hồ sơ gửi Vụ Thi đua - Khen thưởng thẩm định, trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành xem xét và trình Bộ trưởng.

4. Đối với việc xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể các cơ quan thi hành án dân sự địa phương, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thiện hồ sơ, đề nghị Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự xem xét, tổng hợp trình Bộ trưởng bằng văn bản kèm theo hồ sơ, danh sách có tóm tắt thành tích của cá nhân, tập thể được Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự đề nghị gửi Vụ Thi đua - Khen thưởng thẩm định, trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành xem xét và trình Bộ trưởng.

5. Đối với việc xét tặng danh hiệu "Cờ thi đua Ngành Tư pháp" cho tập thể Sở Tư pháp, "Chiến sỹ thi đua Ngành Tư pháp" cho Lãnh đạo Sở Tư pháp, "Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp" cho các tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp hoàn thiện hồ sơ gửi Vụ Thi đua - Khen thưởng thẩm định, trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành xem xét và trình Bộ trưởng.

6. Văn phòng Bộ đề xuất các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với Lãnh đạo Bộ, hoàn thiện hồ sơ gửi Vụ Thi đua - Khen thưởng thẩm định, trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành xem xét và trình Bộ trưởng.

7. Đối với hình thức tặng Bằng khen của Bộ trưởng cho cá nhân, tập thể quy định tại điểm c khoản 3 Điều 2 của Thông tư này và cho cá nhân, tập thể ngoài Ngành, thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao quản lý, theo dõi hoặc có quan hệ trực tiếp hoàn thiện hồ sơ gửi Vụ Thi đua - Khen thưởng thẩm định, trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành xem xét và trình Bộ trưởng.

8. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng hoàn thiện hồ sơ gửi Tổ chức giúp thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện công tác thi đua, khen thưởng thẩm định, trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở xem xét và trình thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Điều 20. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình khen thưởng

1. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm gửi hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn quy định, Vụ Thi đua - Khen thưởng tiếp nhận và thẩm định hồ sơ đề nghị xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

Đối với hồ sơ không đầy đủ, không đúng quy định nếu còn thời hạn thẩm định hồ sơ đề nghị xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thì trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Vụ Thi đua - Khen thưởng có văn bản gửi cho đơn vị trình và xác định rõ thời hạn hoàn thiện hồ sơ gửi lại cho Vụ Thi đua - Khen thưởng.

2. Đối với các trường hợp hồ sơ đúng quy định, Vụ Thi đua - Khen thưởng thẩm định hồ sơ chậm nhất kể từ khi tiếp nhận là 15 ngày đối với hồ sơ đề nghị xét tặng Bằng khen của Bộ trưởng, Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tư pháp"; 30 ngày đối với hồ sơ đề nghị xét tặng Tập thể lao động xuất sắc, Cờ thi đua Ngành Tư pháp, Chiến sỹ thi đua Ngành Tư pháp, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương Lao động các hạng; 45 ngày đối với hồ sơ đề nghị xét tặng Chiến sỹ thi đua toàn quốc, Anh hùng Lao động, Huân chương Độc lập, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Sao vàng.

Các thời hạn nêu trên không áp dụng trong trường hợp đặc biệt do Bộ trưởng quyết định.

3. Chậm nhất sau 5 ngày, kể từ ngày Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành Tư pháp họp xét hoặc lấy ý kiến các thành viên, Vụ Thi đua - Khen thưởng phải hoàn tất các thủ tục theo quy định để trình Bộ trưởng, trừ trường hợp đặc biệt do Bộ trưởng quyết định.

Điều 21. Hiệp y khen thưởng

1. Bộ Tư pháp thực hiện hiệp y khen thưởng theo đề nghị của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

2. Khi nhận được công văn đề nghị hiệp y của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Vụ Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm soạn thảo văn bản hiệp y, lấy ý kiến Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành Tư pháp, các đơn vị có liên quan và Thứ trưởng phụ trách cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Vụ Thi đua - Khen thưởng tổng hợp các ý kiến tham gia và hoàn chỉnh dự thảo văn bản hiệp y, trình Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng phụ trách xem xét, quyết định.

Điều 22. Quản lý, lưu trữ hồ sơ khen thưởng

1. Vụ Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm quản lý, lưu giữ hồ sơ, ghi sổ, thống kê theo dõi các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 0957115

trưởng, các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước; thực hiện bàn giao hồ sơ khen thưởng cho Phòng Lưu trữ, Văn phòng Bộ theo quy định của pháp luật hiện hành về lưu trữ.

2. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức quản lý, lưu trữ hồ sơ, ghi sổ, thống kê theo dõi các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của các cá nhân, tập thể của cơ quan, đơn vị mình. Các quyết định về thi đua, khen thưởng của thủ trưởng cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân, có tài khoản, có con dấu riêng phải gửi cho Vụ Thi đua - Khen thưởng chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày ký ban hành quyết định.

3. Hồ sơ thi đua, khen thưởng được lưu trữ trên giấy và lưu trữ điện tử theo quy định của pháp luật.

Chương V
HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG, HỘI ĐỒNG KHOA HỌC, SÁNG KIẾN, CỤM VÀ KHU VỰC THI ĐUA

Điều 23. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành Tư pháp

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành Tư pháp do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định thành lập và chỉ định các thành viên.

2. Thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành Tư pháp gồm:

a) Chủ tịch là Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng được Bộ trưởng phân công;

b) Phó Chủ tịch Thường trực là Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, một số Phó Chủ tịch và ủy viên do Bộ trưởng chỉ định;

c) Thường trực Hội đồng gồm có Chủ tịch và các Phó Chủ tịch.

Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành Tư pháp có thể mời một số đại biểu có liên quan tham dự các cuộc họp của Hội đồng; các đại biểu mời được phát biểu ý kiến nhưng không có quyền biểu quyết tại cuộc họp của Hội đồng.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành Tư pháp là cơ quan tham mưu, tư vấn cho Bộ trưởng về công tác thi đua, khen thưởng của Ngành Tư pháp; xem xét đề nghị Bộ trưởng tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị Bộ trưởng trình cấp có thẩm quyền tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành Tư pháp làm việc theo quy chế hoạt động do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Điều 24. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở của Tổng cục Thi hành án dân sự, các đơn vị thuộc Bộ và Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định thành lập và chỉ định các thành viên. Tùy thuộc cơ cấu tổ chức và số lượng công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, số lượng thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở có thể là 3, 5, 7, 9 hoặc 11 thành viên với cơ cấu các thành viên gồm:

a) Chủ tịch là thủ trưởng hoặc phó thủ trưởng cơ quan, đơn vị;

b) Phó Chủ tịch là người đứng đầu tổ chức giúp thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện công tác thi đua, khen thưởng;

c) Các Ủy viên là đại diện cấp ủy, tổ chức Công đoàn và các thành viên khác là trưởng các đơn vị chuyên môn trực thuộc do thủ trưởng cơ quan, đơn vị lựa chọn, chỉ định.

Trường hợp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở có 9 hoặc 11 thành viên thì chỉ định 2 hoặc 3 Phó Chủ tịch, trong đó người đứng đầu tổ chức giúp thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện công tác thi đua, khen thưởng là Phó Chủ tịch Thường trực; Thường trực Hội đồng gồm có Chủ tịch và các Phó Chủ tịch.

Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở có thể mời một số đại biểu có liên quan tham dự cuộc họp của Hội đồng cơ sở; các đại biểu mời dự họp được phát biểu ý kiến, nhưng không có quyền biểu quyết tại cuộc họp của Hội đồng.

2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở thực hiện chức năng tham mưu, tư vấn cho thủ trưởng cơ quan, đơn vị về công tác thi đua, khen thưởng; làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số. Trường hợp ý kiến các thành viên Hội đồng ngang nhau thì ý kiến của Chủ tịch Hội đồng là quyết định. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở làm việc theo Quy chế hoạt động do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị ban hành.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tổ chức phát động, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện phong trào thi đua trong lĩnh vực, nhiệm vụ quản lý của cơ quan, đơn vị, đảm bảo cho phong trào phát triển mạnh mẽ, sâu rộng, đúng hướng, thiết thực và có hiệu quả;

b) Bình xét, lựa chọn những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua, trình thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định tặng danh hiệu

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị thủ trưởng cơ quan, đơn vị trình Bộ trưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn theo quy định;

c) Tổng kết, sơ kết phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị, từ đó đề xuất với thủ trưởng cơ quan, đơn vị về kế hoạch tổ chức, phát động, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua và nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong cơ quan, đơn vị;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác được thủ trưởng cơ quan, đơn vị giao.

Điều 25. Hội đồng khoa học, sáng kiến Ngành Tư pháp

1. Hội đồng khoa học, sáng kiến Ngành Tư pháp do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định thành lập và chỉ định các thành viên.

2. Thành viên của Hội đồng khoa học, sáng kiến gồm:

a) Chủ tịch là Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng được Bộ trưởng phân công;

b) Phó Chủ tịch là Vụ trưởng vụ Thi đua - Khen thưởng;

c) Các ủy viên là Viện trưởng Viện khoa học pháp lý và thủ trưởng một số đơn vị khác thuộc Bộ, có năng lực, trình độ về quản lý, nghiên cứu khoa học, đánh giá, thẩm định sáng kiến cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu khoa học hoặc áp dụng công nghệ mới, do Bộ trưởng Bộ Tư pháp lựa chọn và quyết định. Trong trường hợp cần thiết Hội đồng mời một số chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý tham gia; các đại biểu mời được phát biểu ý kiến nhưng không có quyền biểu quyết tại cuộc họp của Hội đồng.

2. Hội đồng khoa học, sáng kiến Ngành Tư pháp có nhiệm vụ xem xét, đánh giá, công nhận sáng kiến cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu khoa học hoặc áp dụng công nghệ mới làm cơ sở xét, đề nghị Bộ trưởng quyết định tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua Ngành Tư pháp" hoặc trình Thủ tướng Chính phủ tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc". Hội đồng khoa học, sáng kiến Ngành Tư pháp làm việc theo Quy chế hoạt động do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành.

Điều 26. Hội đồng sáng kiến cơ sở

1. Hội đồng sáng kiến cơ sở do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định thành lập gồm các thành viên sau đây:

a) Chủ tịch là thủ trưởng hoặc phó thủ trưởng cơ quan, đơn vị;

b) Phó Chủ tịch là đại diện lãnh đạo của tổ chức giúp Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện công tác thi đua, khen thưởng;

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

c) Các ủy viên do thủ trưởng cơ quan, đơn vị chỉ định gồm những thành viên có trình độ quản lý chuyên môn, có năng lực đánh giá, thẩm định các sáng kiến cải tiến hoặc các giải pháp, đề tài trong quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

2. Hội đồng sáng kiến cơ sở làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số. Trường hợp ý kiến các thành viên Hội đồng ngang nhau thì ý kiến của Chủ tịch Hội đồng là quyết định.

3. Hội đồng sáng kiến cơ sở có nhiệm vụ giúp thủ trưởng cơ quan, đơn vị xem xét, đánh giá, công nhận các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu khoa học hoặc áp dụng công nghệ mới, làm cơ sở xét, đề nghị thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" và đề nghị cấp trên tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Hội đồng sáng kiến cơ sở làm việc theo Quy chế hoạt động do thủ trưởng cơ quan, đơn vị ban hành.

Điều 27. Cụm thi đua, khu vực thi đua

1. Căn cứ đặc điểm về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, phạm vi hoạt động của các đơn vị, Bộ trưởng quyết định thành lập các cụm thi đua của các đơn vị thuộc Bộ.

2. Căn cứ đặc điểm, điều kiện cụ thể theo khu vực, Bộ trưởng quyết định thành lập các khu vực thi đua của các Sở Tư pháp và các Cục Thi hành án dân sự.

3. Cụm, khu vực thi đua có chức năng tham mưu, tư vấn cho Bộ trưởng và tổ chức phát động, triển khai thực hiện, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua phù hợp với điều kiện, đặc điểm cụ thể của cụm, khu vực thi đua.

4. Trưởng cụm, Trưởng khu vực thi đua lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của cụm, khu vực thi đua và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của cụm, khu vực thi đua, chủ trì và kết luận các Hội nghị của cụm, khu vực thi đua. Bộ trưởng quyết định cử trưởng và phó trưởng cụm, khu vực thi đua theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự và Chánh Văn phòng Bộ.

Điều 28. Nhiệm vụ của cụm, khu vực thi đua

1. Tổ chức phát động, ký giao ước thi đua thể hiện quyết tâm hưởng ứng, thực hiện phong trào thi đua do Bộ phát động, đồng thời đề ra các chỉ tiêu, nội dung, biện pháp tổ chức thực hiện nhằm phát triển mạnh mẽ, rộng khắp, đúng hướng, có hiệu quả phong trào thi đua của cụm, khu vực thi đua.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

2. Sơ kết, tổng kết phong trào thi đua hàng năm và đề ra phương hướng, nhiệm vụ tổ chức phong trào thi đua của cụm, khu vực thi đua; chia sẻ kinh nghiệm, xây dựng các mô hình mới, các điển hình tiên tiến trong cụm, khu vực.

3. Thống nhất đánh giá hiệu quả, tác dụng của phong trào thi đua, chấm điểm, xếp hạng các cơ quan, đơn vị trong cụm, khu vực theo tiêu chí xếp hạng và chấm điểm thi đua của Bộ.

4. Bình chọn, suy tôn đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong cụm, khu vực, để đề nghị xét tặng "Cờ thi đua của Chính phủ", "Cờ thi đua Ngành Tư pháp", "Chiến sỹ thi đua toàn quốc", "Chiến sỹ thi đua Ngành Tư pháp" và "Anh hùng Lao động".

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Bộ trưởng giao.

Chương VI
QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 29. Nguồn và mức trích Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Quỹ thi đua, khen thưởng được hình thành từ nguồn ngân sách Nhà nước và từ nguồn đóng góp của cá nhân, tổ chức trong nước, ngoài nước và các nguồn thu hợp pháp khác. Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định mức trích lập Quỹ thi đua, khen thưởng hàng năm của Ngành Tư pháp và của các đơn vị dự toán trực thuộc Bộ với mức tối đa bằng 20% tổng Quỹ tiền lương theo ngạch bậc của cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế và tiền công được duyệt cả năm của số lao động hợp đồng trả lương theo thang bảng lương do Nhà nước quy định trừ Quỹ tiền lương, tiền công của đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động.

2. Hàng năm, căn cứ vào kết quả thực hiện Quỹ thi đua, khen thưởng năm trước, dự kiến tổng mức chi thi đua, khen thưởng năm hiện hành, Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định mức trích lập Quỹ thi đua, khen thưởng của Ngành Tư pháp từ dự toán chi ngân sách được giao cho các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Bộ quản lý. Các đơn vị dự toán thuộc Bộ có trách nhiệm chuyển số tiền thi đua, khen thưởng của đơn vị vào tài khoản Quỹ thi đua, khen thưởng của Ngành Tư pháp. Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự có trách nhiệm trích lại số tiền thi đua, khen thưởng của các đơn vị dự toán trong hệ thống cơ quan thi hành án dân sự giao cho Văn phòng Tổng cục để Văn phòng Tổng cục chuyển vào tài khoản Quỹ thi đua, khen thưởng của Ngành Tư pháp.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 0957 1158

3. Bộ Tư pháp khuyến khích các tập thể, cá nhân trong và ngoài Ngành hỗ trợ, đóng góp để bổ sung, xây dựng và phát triển Quỹ thi đua, khen thưởng.

Điều 30. Quản lý Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Quỹ thi đua, khen thưởng của Ngành Tư pháp có tài khoản tiền gửi mở tại Kho bạc Nhà nước do Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng làm chủ tài khoản. Người được ký ủy quyền chủ tài khoản là Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng; được sử dụng con dấu của Bộ Tư pháp để quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng của Ngành Tư pháp theo quy định của pháp luật.

2. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân và tài khoản riêng tổ chức thực hiện phong trào thi đua và quyết định tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng theo thẩm quyền thì chi tiền thi đua, khen thưởng từ Quỹ thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị mình.

Đối với đơn vị thuộc Bộ không có tư cách pháp nhân, không có tài khoản, không có con dấu riêng thì Văn phòng Bộ chi tiền thi đua, khen thưởng từ Quỹ thi đua, khen thưởng của Văn phòng Bộ.

3. Quỹ thi đua, khen thưởng Ngành Tư pháp chi cho công tác tổ chức, chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua của toàn Ngành; chi tiền thưởng cho cá nhân, tập thể được Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng theo thẩm quyền hoặc Bộ trưởng Bộ Tư pháp trình và được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước quyết định tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng.

Điều 31. Sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng

Quỹ thi đua, khen thưởng của Ngành Tư pháp và Quỹ thi đua khen thưởng của các đơn vị dự toán thuộc Bộ và các Cục Thi hành án dân sự được sử dụng vào các mục đích sau đây:

1. Chi cho việc in ấn giấy chứng nhận, giấy khen, bằng khen, làm kỷ niệm chương, cờ thi đua, khung bằng khen.

2. Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho các tập thể, cá nhân được tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng.

3. Chi cho công tác tổ chức phát động, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và họp bình xét thi đua, khen thưởng; đảm bảo không vượt quá 20% trong tổng Quỹ thi đua, khen thưởng của Ngành Tư pháp; Quỹ thi đua, khen thưởng của các đơn vị dự toán thuộc Bộ.

4. Việc thưởng tiền hoặc hiện vật có giá trị tương đương quy định tại các Điều 71, 72, 73, 75 và 76 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP được áp dụng theo các nguyên tắc quy định tại khoản 2 Điều 68 của Nghị định này.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

5. Đối với người Việt Nam ở nước ngoài, tập thể, cá nhân người nước ngoài được tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Tư pháp thì được tặng kèm theo tặng phẩm lưu niệm có giá trị tương đương với mức tiền thưởng quy định cho danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đó.

6. Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với Vụ Thi đua - Khen thưởng hướng dẫn chi tiết việc trích lập Quỹ thi đua, khen thưởng hàng năm và quản lý, sử dụng, quyết toán Quỹ thi đua, khen thưởng trong Ngành Tư pháp theo quy định của pháp luật.

Chương VII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 32. Trách nhiệm thi hành

1. Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ có liên quan tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này.

2. Tổng cục Thi hành án dân sự phối hợp với Vụ Thi đua - Khen thưởng tham mưu, giúp Bộ trưởng hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này.

3. Thanh tra Bộ Tư pháp, Thanh tra Sở Tư pháp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao thực hiện thanh tra về công tác thi đua, khen thưởng trong Ngành Tư pháp, kịp thời tham mưu, đề xuất với Bộ trưởng, Giám đốc Sở giải quyết kịp thời các vi phạm, khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật.

4. Trưởng cụm, trưởng khu vực thi đua, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức triển khai kịp thời Thông tư này; định kỳ 6 tháng tiến hành sơ kết, gửi báo cáo về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (Vụ Thi đua - Khen thưởng) chậm nhất là ngày 30 tháng 6 hàng năm đối với các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và 15 tháng 7 hàng năm đối với các cụm, khu vực thi đua; định kỳ hàng năm tiến hành tổng kết, đánh giá công tác thi đua, khen thưởng, bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, gửi báo cáo và hồ sơ đề nghị xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng về Bộ Tư pháp theo quy định tại Điều 17 của Thông tư này.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Điều 33. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 4 năm 2011; bãi bỏ Thông tư số 07/2006/TT-BTP ngày 27 tháng 11 năm 2006 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong Ngành Tư pháp; Thông tư số 08/2007/TT-BTP ngày 14 tháng 11 năm 2007 của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng trong Ngành Tư pháp.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh những điểm chưa phù hợp, thì thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phản ánh về Bộ Tư pháp qua Vụ Thi đua - Khen thưởng để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung./.

BỘ TRƯỞNG

Hà Hùng Cường

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Phụ lục

(Kèm theo Thông tư số 06/2011/TT-BTP ngày 07 tháng 3 năm 2011 của Bộ Tư pháp)

Mẫu số 1. Tờ trình đề nghị xét khen thưởng

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN **ĐƠN VỊ:.....**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.../TTr....	*.....(1) ngày.... tháng.... năm.....*

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xét khen thưởng.... (2)

Kính gửi: - Bộ trưởng Bộ Tư pháp (hoặc thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp trên)

Để ghi nhận, biểu dương, tôn vinh cá nhân, tập thể có thành tích trong phong trào thi đua, theo đề nghị của Hội đồng Thi đua..... tại tờ trình số.... ngày..... tháng... năm....

.... (3) kính đề nghị Bộ trưởng Tư pháp xét khen thưởng cho các cá nhân, tập thể hoặc kính đề nghị thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp trên (4) xem xét đề nghi Bộ trưởng khen thưởng cho các cá nhân, tập thể (có danh sách và hồ sơ kèm theo) như sau:

1. Đối với tập thể (5)

- Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ.

- Cờ thi đua Ngành Tư pháp, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Tập thể lao động xuất sắc...

2. Đối với cá nhân (5)

- Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sỹ thi đua toàn quốc.

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chiến sỹ thi đua Ngành Tư pháp...

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

(3)....., kính đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp hoặc thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp trên (4) xem xét, quyết định (có danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng kèm theo).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Vụ TĐKT;
- .....
- Lưu: VT,...

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Địa danh.

(2): Ghi rõ hình thức đề nghi xét khen thưởng.

(3): Tên cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng.

(4): Ghi rõ chức vụ người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

(5): Chỉ ghi số lượng tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Mẫu số 2. Danh sách các tập thể, cá nhân đề nghị xét khen thưởng
(Kèm theo Tờ trình đề nghị xét khen thưởng số.../TTr-.... ngày...)

Số TT	**Danh hiệu, hình thức khen thưởng** **Họ và tên cá nhân; tên tập thể**	**Chức vụ** *(đối với cá nhân)*
I	**Tập thể lao động xuất sắc**	
1	.... (Vụ, phòng, ban)	
	...	
II 1	**Cờ thi đua Ngành Tư pháp** **.....**	
III	**Chiến sỹ thi đua Ngành Tư pháp**	
1	Ông (bà)...	
	...	
	...	
IV	**Chiến sỹ thi đua toàn quốc**	
1	Ông (bà)...	
	...	
	...	
V	**Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp**	
a	*Tập thể:*	
	.....	
b	Cá nhân	
	Ông (bà).....	
VI	**Huân chương...**	
a	*Tập thể:*	
1	.....	
b	Cá nhân	
1	Ông (bà).....	

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

1. Tổng số các phòng, ban của đơn vị có phòng (ban):.....

2. Tổng số các Chi cục Thi hành án cấp huyện (đối với các Cục Thi hành án dân sự):.....

Người lập biểu **Thủ trưởng đơn vị**

Ghi chú:

- Chỉ kê khai những danh hiệu, hình thức khen thưởng đơn vị đề nghị.
- Sử dụng đối với tất cả các đơn vị trình xét khen thưởng.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Mẫu số 3. Danh sách đề nghị xét, tặng danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến", "Lao động tiên tiến" "Chiến sỹ thi đua cơ sở"..., năm... (kèm theo Tờ trình đề nghị xét khen thưởng số/TTr-.... ngày...) (1)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày.... tháng.... năm 200.....

Kính gửi: Thủ trưởng cơ quan, đơn vị (2).....

TT	Họ và tên cá nhân; tên tập thể	Chức vụ *(đối với cá nhân)*
I	**Tập thể lao động tiên tiến**	
1	Tên (Vụ, phòng, ban)	
2	.....	
II	**Lao động tiên tiến**	
1	Ông (bà)...	
2	.....	
III	**Chiến sĩ Thi đua cơ sở.**	
1	.....	
III	**Giấy khen.....**	

Ghi chú:

(1): Sử dụng đối với trường hợp trình thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ.

(2): Ghi rõ chức vụ người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Người lập biểu **Thủ trưởng đơn vị**

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Mẫu số 4. Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng Huân chương; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua và Bằng khen của Bộ trưởng, tập thể lao động xuất sắc cho tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị (1)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày.... tháng.... năm.....

BÁO CÁO
THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG...(2)

Tên đơn vị *(Ghi đầy đủ, không viết tắt)*

I. Sơ lược đặc điểm, tình hình đơn vị:

1. Đặc điểm, tình hình

- Quá trình thành lập, địa điểm trụ sở chính;

- Tóm tắt cơ cấu tổ chức: phòng, ban, đơn vị trực thuộc; tổng số cán bộ công chức, nhân viên; chất lượng đội ngũ cán bộ, nhân viên (trình độ chuyên môn nghiệp vụ...); các tổ chức đảng, đoàn thể; những đặc điểm chính của cơ quan, đơn vị, những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ.

- Cơ sở vật chất: (3).

2. chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. Thành tích đạt được:

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan đơn vị và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về số lượng, chất lượng, hiệu quả công tác so với định mức, kế hoạch giao; so với các năm trước hoặc so với lần khen thưởng trước đây. Trường hợp có bảng chấm điểm thi đua, cần nêu kết quả số điểm tự chấm/số điểm chuẩn, việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính, các sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Ngành Tư pháp... (4).

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

2. Những biện pháp trong tổ chức thực hiện và những nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn công tác.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác: (5)

4. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới (nêu ngắn, gọn):

III. Các hình thức khen thưởng đã được ghi nhận (6).

Thủ trưởng đơn vị cấp trên trực tiếp nhận xét, xác nhận (7) *(Ký, đóng dấu)*	**Thủ trưởng đơn vị** *(Ký, đóng dấu)*

Ghi chú:

(1): Báo cáo thành tích của tập thể 10 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng; 05 năm đối với Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động, Huân chương Chiến công; 03 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 02 năm đối với bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; 01 năm đối với cờ thi đua của Chính phủ, cờ thi đua Ngành Tư pháp, tập thể lao động xuất sắc.

(2): Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

(3): Đối với đơn vị sự nghiệp có thu cần nêu tình hình tài chính: Tổng số thu chi; cơ sở vật chất...

(4): Tùy theo tiêu chuẩn của hình thức đề nghị khen thưởng, chức năng nhiệm vụ của đơn vị nêu các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị), ví dụ:

- Đối với các đơn vị quản lý nhà nước: kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính về chuyên môn, về tham mưu cho lãnh đạo, tổng số các Đề án, Chương trình, các văn bản đã xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học, chất lượng, hiệu quả (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội),...

- Đối với cơ quan thi hành án dân sự nêu cụ thể chỉ tiêu đạt được về việc, về tiền, về giảm án tồn đọng, giải quyết khiếu nại tố cáo...

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh, dịch vụ so sánh các tiêu chí: giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, thu nhập bình quân, số sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước (có xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế của Cục thuế tỉnh,

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

thành phố trực thuộc Trung ương); việc thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động...

- Đối với trường học, học viện: tổng số học sinh, sinh viên; chất lượng và kết quả học tập; số đề tài nghiên cứu, cải tiến phương pháp giảng dạy...

(5): Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, công chức viên chức, nhân viên; công tác xây dựng đảng, đoàn thể; hoạt động xã hội, từ thiện...

(6): Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cấp có thẩm quyền tặng thưởng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm, cấp ký quyết định) trong thời hạn của báo cáo tại ghi chú (1).

(7): - Đối với Chi Cục THADS và các đơn vị thuộc Cục THADS là nhận xét, xác nhận của Cục trưởng THADS;

- Đối với Cục THADS là nhận xét, xác nhận của Tổng Cục trưởng Tổng cục THADS Bộ Tư pháp;

- Đối với Phòng Tư pháp cấp huyện là nhận xét, xác nhận của Chủ tịch UBND cấp huyện;

- Đối với Sở Tư pháp là nhận xét, xác nhận của Chủ tịch UBND cấp tỉnh;

- Đối với các tổ chức thuộc Sở Tư pháp là nhận xét, xác nhận của Giám đốc Sở Tư pháp;

- Đối với các đơn vị thuộc Bộ là nhận xét, xác nhận của lãnh đạo Bộ phụ trách.

- Đối với các tổ chức trong các đơn vị thuộc Bộ là nhận xét, xác nhận của thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ...

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Mẫu số 5: Báo cáo thành tích đề ghị tặng thưởng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sỹ thi đua toàn quốc, Chiến sỹ thi đua Ngành Tư pháp và Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp cho cá nhân có thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị (1).

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày.... tháng.... năm.....

BÁO CÁO
THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG...(2)

Họ tên, chức vụ và đơn vị công tác của cá nhân đề nghị
(ghi đầy đủ không viết tắt)

I. Sơ lược lý lịch:

- Họ và tên: Bí danh (nếu có): giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Quê quán (3):
- Nơi thường trú:
- Đơn vị công tác:
- Chức vụ hiện nay:
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Ngày vào Đảng chính thức (hoặc ngày tham gia công tác các đoàn thể):
- Quá trình công tác (4):
- Những khó khăn, thuận lợi trong việc thực hiện nhiệm vụ:

II. Thành tích đạt được:

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao
2. Sơ lược thành tích của đơn vị (5):
3. Thành tích đạt được của cá nhân (6):

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

III. Các hình thức đã được khen thưởng: (7):

Hình thức khen	Số quyết định, ngày, tháng, năm
- Chiến sỹ thi đua cơ sở	
- Chiến sỹ thi đua cấp Bộ	
- Chiến sỹ thi đua toàn quốc	
- Bằng khen của UBND tỉnh, thành phố	
- Bằng khen của Bộ, Ngành TƯ	
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	
- Huân chương.....:	
- Các hình thức khen thưởng khác:.....	

Thủ trưởng đơn vị xác nhận, đề nghị
(Ký, đóng dấu)

Người báo cáo thành tích
(Ký, ghi rõ họ tên))

Thủ trưởng đơn vị cấp trên trực tiếp nhận xét, xác nhận (8)
(Ký, đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Báo cáo thành tích 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 06 năm đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc; 03 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua Ngành Tư pháp; 02 năm đối với bằng khen của Bộ trưởng.

(2): Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

(3): Đơn vị hành chính: xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương).

(4): Nêu tóm tắt quá trình công tác và thời gian giữ chức vụ chính.

(5): Đối với thủ trưởng cơ quan, đơn vị nêu tóm tắt khái quát thành tích của đơn vị theo biểu mẫu số 4 ban hành kèm theo thông tư này, riêng thủ trưởng đơn vị kinh

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

doanh báo cáo thêm việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước (có xác nhận của Cục thuế tỉnh, thành phố nơi đơn vị có trụ sở chính).

(6): Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao như kết quả đã đạt được về số lượng, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu, định mức được giao; kết quả cụ thể trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiên các nhiệm vụ (nếu là lãnh đạo) các biện pháp đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...).

(7): Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng thưởng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm, cấp ký quyết định).

+ Ghi rõ quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong 07 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động hạng ba, 05 năm đối Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ....

+ Đối với đề nghị phong tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc":

- Ghi rõ số Quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định của 02 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương" Ngành Tư pháp" và 06 lần đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" trước thời điểm đề nghị;

- Ghi rõ nội dung các sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích trong quản lý, công tác hoặc đề tài nghiên cứu (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có ý kiến xác nhận của Hội đồng sáng kiến, khoa học cấp bộ, cấp tỉnh (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) hoặc phải có giấy chứng nhận của Hội đồng kèm theo hồ sơ;

- Đối với Báo cáo đề nghị phong tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua Ngành Tư pháp" ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" trước thời điểm đề nghị, sáng kiến, đề tài khoa học được cấp có thẩm quyền công nhận.

(8): Đối với cá nhân của Chi cục THADS, đơn vị thuộc Cục THADS và phó Cục trưởng Cục THADS là nhận xét, xác nhận của Cục trưởng Cục THADS;

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

- Đối với cá nhân là Cục trưởng Cục THADS là nhận xét, xác nhận của Tổng cục trưởng Tổng cục THADS Bộ Tư pháp;

- Đối với cá nhân của Phòng Tư pháp cấp huyện, Tư pháp - Hộ tịch cấp xã là nhận xét, xác nhận của Chủ tịch UBND cùng cấp;

- Đối với cá nhân là lãnh đạo Sở Tư pháp là nhận xét, xác nhận của Chủ tịch UBND cấp tỉnh;

- Đối với cá nhân là thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ là nhận xét, xác nhận của Lãnh đạo Bộ phụ trách;

- Đối với cá nhân là phó thủ trưởng và các công chức, viên chức và người lao động của đơn vị thuộc Bộ là nhận xét, xác nhận của thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ...

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Mẫu số (6): Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN **ĐƠN VỊ.....**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tỉnh (thành phố), ngày.... tháng.... năm.....

BÁO CÁO
THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (TRUY TẶNG)... (1)
(Về thành tích xuất sắc đột xuất trong...)

Tên đơn vị hoặc cá nhân, chức vụ và đơn vị đề nghị khen thưởng
(ghi rõ đầy đủ không viết tắt)

I. Sơ lược đặc điểm, tình hình:

- Đối với đơn vị ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức, viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: họ và tên (bí danh), giới tính, ngày tháng năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác...

II. Thành tích đạt được:

Báo cáo nêu ngắn, gọn nội dung thành tích xuất sắc đột xuất đã đạt được (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; phòng, chống tội phạm; phòng, chống bão lụt; phòng chống cháy, nổ; bảo vệ tài sản của nhà nước; bảo vệ tài sản, tính mạng của nhân dân...)

Thủ trưởng đơn vị cấp trên trực tiếp nhận xét, xác nhận (3) *(Ký, đóng dấu)*	**Thủ trưởng đơn vị (2)** *(Ký, đóng dấu)*

Ghi chú:

(1): Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.

(2): Đối với cá nhân: ký, ghi rõ họ, tên và thủ trưởng đơn vị xác nhận, đề nghị ký, đóng dấu (nếu có).

(3): Theo ghi chú (7) mẫu số 4 và (8) mẫu số 5 ban hành kèm theo Thông tư này.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Mẫu số 7: Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng theo đợt thi đua hoặc theo chuyên đề (cho tập thể, cá nhân) (1)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN **ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tỉnh (thành phố), ngày.... tháng.... năm.....

BÁO CÁO
THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG...(1)

Tên đơn vị hoặc cá nhân và chức vụ, đơn vị đề nghị khen thưởng
(ghi đầy đủ, không viết tắt)

I. Sơ lược đặc điểm, tình hình đơn vị:

- Đối với đơn vị ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức, viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: họ và tên (bí danh), giới tính, ngày tháng năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác...

II. Thành tích đạt được:

Báo cáo thành tích phải căn cứ vào mục tiêu (nhiệm vụ), các chỉ tiêu, định mức về năng suất, chất lượng, hiệu quả... đã được đăng ký trong đợt phát động thi đua; các biện pháp, giải pháp đạt được thành tích xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội, dẫn đầu phong trào thi đua; những kinh nghiệm rút ra trong đợt thi đua...

Thủ trưởng đơn vị cấp trên trực tiếp nhận xét, xác nhận (3) *(Ký, đóng dấu)*	**Thủ trưởng đơn vị (2)** *(Ký, đóng dấu)*

Ghi chú:

(1): Ghi hình thức đề nghị khen thưởng. Chỉ áp dụng các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ, ngành, địa phương; trường hợp xuất sắc, tiêu biểu mới đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của thủ tướng Chính phủ hoặc trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương.

(2): Đối với cá nhân: ký và ghi rõ họ, tên.

(3): Như ghi chú (7) của mẫu số 4 và (8) của mẫu số 5 ban hành kèm theo Thông tư này.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Mẫu số 8: Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng (hoặc truy tặng) Huân chương cho cán bộ lãnh đạo có quá trình cống hiến trong các tổ chức, cơ quan, đoàn thể.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày.... tháng.... năm.....

BÁO CÁO
TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC ĐỀ NGHỊ TẶNG (TRUY TẶNG) HUÂN CHƯƠNG... (1)

I. Sơ lược lý lịch cá nhân:

- Họ và tên: Bí danh (2): Nam, nữ:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Quê quán (3):
- Nơi thường trú:
- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay (hoặc trước khi nghỉ hưu, từ trần):
- Chức vụ đề nghị khen thưởng (ghi chức vụ cao nhất đã đảm nhận):
- Ngày, tháng, năm tham gia công tác:
- Ngày, tháng, năm vào Đảng chính thức (hoặc ngày tham gia các đoàn thể):
- Năm nghỉ hưu (hoặc từ trần):

II. Tóm tắt quá trình công tác:

Nêu quá trình tham gia cách mạng, các chức vụ đã đảm nhận, thời gian giữ từng chức vụ từ khi tham gia công tác đến khi đề nghị khen thưởng và đánh giá tóm tắt thành tích quá trình công tác (4).

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể)	Đơn vị công tác	Số năm, tháng giữ chức vụ	Ghi chú

III. Các hình thức khen thưởng đã được ghi nhận (5):

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

IV. Kỷ luật (6)

Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị quản lý cán bộ (7) (*Ký, đóng dấu*)	**Người báo cáo (8)** (*Ký, ghi rõ họ và tên*)

Thủ trưởng đơn vị cấp trên trực tiếp xác nhận
(*Ký, đóng dấu*)

Ghi chú:

(1): Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.

(2): Trường hợp có nhiều bí danh thì chỉ ghi bí danh thường dùng.

(3): Đơn vị hành chính: xã (phường, thị trấn), huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương) theo địa danh mới.

(4): Đối với trường hợp đã nghỉ hưu (hoặc từ trần) chưa được khen thưởng thì báo cáo quá trình công tác đến khi nghỉ hưu (hoặc từ trần).

Đánh giá tóm tắt thành tích đạt được của đơn vị quản lý trong quá trình công tác đối với cá nhân được đề nghị khen thưởng.

(5): Nêu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen trở lên) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng thưởng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm, cấp ký quyết định).

(6): Ghi rõ hình thức kỷ luật từ cảnh cáo trở lên từ khi công tác đến khi đề nghị khen thưởng (nếu có).

(7): Đối với cán bộ đã nghỉ hưu, trước khi xác nhận cần xem xét việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú.

Đối với cán bộ thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý do Ban tổ chức tỉnh ủy hoặc thành ủy xác nhận.

(8): Đối với cán bộ đã từ trần: Cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu hoặc từ trần có trách nhiệm báo cáo, kê khai tóm tắt quá trình công tác (ghi rõ họ, tên, chức vụ người tóm tắt quá trình công tác).

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Mẫu số 9: Báo cáo thành tích đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động cho tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc trong thời kỳ đổi mới (1)

TÊN ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh(thành phố), ngày.... tháng.... năm...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ PHONG TẶNG DANH HIỆU ANH HÙNG LAO ĐỘNG TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

Tên đơn vị đề nghị: (*ghi rõ đầy đủ không viết tắt*)

I. Sơ lược đặc điểm, tình hình đơn vị:

1. Đặc điểm, tình hình:

- Quá trình thành lập:

- Địa điểm trụ sở chính:

- Cơ cấu tổ chức: phòng, ban, đơn vị trực thuộc; tổng số cán bộ, công chức, nhân viên và chất lượng đội ngũ cán bộ, nhân viên (trình độ chuyên môn, nghiệp vụ...); tổ chức Đảng, đoàn thể;

- Những đặc điểm chính của đơn vị (về điều kiện tự nhiên, xã hội); những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ.

- Cơ sở vật chất (2).

- Tổ chức Đảng, đoàn thể..

2. Chức năng, nhiệm vụ chính được giao hoặc đảm nhận.

II. Thành tích đạt được:

1. Nêu rõ những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo (về năng suất, chất lượng, hiệu quả hoặc lập thành tích đặc biệt xuất sắc trong giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội...) (3).

2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, sản xuất (4).

3. Các nhiệm vụ khác (5).

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

III. Các hình thức đã được khen thưởng (6):

Thủ trưởng đơn vị cấp trên trực tiếp nhận xét, xác nhận (7) (*Ký, đóng dấu*)	**Thủ trưởng đơn vị** (*Ký, đóng dấu*)

Ghi chú:

(1): Báo cáo thành tích của tập thể 10 năm trước thời điểm đề nghị (trừ báo cáo thành tích đặc biệt xuất sắc, đột xuất hoặc thành tích đặc biệt khác).

(2): Đối với đơn vị sản xuất kinh doanh nêu rõ tình hình tài chính: tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...)

(3): Nêu rõ nội dung thành tích đạt được theo qui định tại khoản 2, Điều 43 (đối với danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân); khoản 2, Điều 44 (đối với Anh hùng Lao động) Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ. Thống kê việc thực hiện các chỉ tiêu, định mức, nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với các năm trước); ví dụ:

- Các tiêu chí cơ bản đối với trường học: tổng số học sinh, chất lượng và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp quận (huyện, thị xã), tỉnh (thành phố), quốc gia; số giáo viên giỏi cấp quận (huyện, thị xã), tỉnh (thành phố), quốc gia; số đề tài, sáng kiến cải tiến công tác giảng dạy...

- Đối với đơn vị sản xuất kinh doanh: tổng sản lượng doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân, số sáng kiến cải tiến, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật đem lại hiệu quả kinh tế; phúc lợi xã hội; thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước (có xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế của Cục thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương); việc thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động...

(4): Nêu các phương pháp để đạt thành tích dẫn đầu trong đổi mới công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học... mang lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ngành được nhân dân và cấp có thẩm quyền công nhận.

(5): Việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; công tác an toàn, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường; phòng chống tham nhũng, lãng phí; phòng chống cháy nổ; các hoạt động xã hội, từ thiện...

(6): Nêu các hình thức khen thưởng (từ bằng khen trở lên) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng thưởng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm, cấp ký quyết định).

(7): Như ghi chú (7) của mẫu số 4 và (8) của mẫu số 5 ban hành kèm theo Thông tư này.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Mẫu số 10: Báo cáo thành tích đề nghị phong tặng (truy tặng) danh hiệu Anh hùng cho cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong thời kỳ đổi mới (1)

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày.... tháng.... năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ PHONG TẶNG (TRUY TẶNG) DANH HIỆU ANH HÙNG LAO ĐỘNG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

Họ tên, bí danh, giới tính, chức vụ và đơn vị công tác của cá nhân đề nghị khen thưởng *(ghi đầy đủ không viết tắt)*

I. Sơ lược đặc điểm cá nhân:

1. Sơ lược lý lịch:

- Ngày tháng năm sinh:

- Quê quán (2):

- Nơi thường trú:

- Chức vụ, đơn vị công tác (hoặc trước khi hy sinh, từ trần):

- Ngày, tháng, năm tham gia công tác:

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

- Ngày tháng năm vào Đảng chính thức (hoặc ngày tham gia đoàn thể):

- Ngày, tháng, năm hy sinh (hoặc từ trần):

2. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao:

II. Thành tích đạt được:

1. Những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo (chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội...) (3).

2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, chiến đấu, phục vụ chiến đấu (4).

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác (5).

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

III. Các hình thức khen thưởng (6):

Xác nhận của thủ trưởng đơn vị	**Người báo cáo (7)**
(Ký tên, đóng dấu)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*

Thủ trưởng đơn vị cấp trên trực tiếp xác nhận (8)
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Báo cáo thành tích của cá nhân 10 năm trước thời điểm đề nghị (trừ trường hợp đặc biệt, đột xuất).

(2): Đơn vị hành chính: xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương) theo địa danh mới.

(3): Nêu rõ nội dung thành tích đạt được theo quy định tại khoản 1, Điều 43 hoặc khoản 1 Điều 44 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ:

- Đối với lãnh đạo đơn vị cần nêu tóm tắt thành tích của đơn vị; thống kê các chỉ tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với các năm trước nhằm làm rõ vai trò của cá nhân đối với tập thể).

(4): Nêu các biện pháp để đạt được thành tích đặc biệt xuất sắc trong đổi mới công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội có ý nghĩa chính trị, xã hội đối với Bộ, ngành được quần chúng nêu gương học tập và cấp có thẩm quyền công nhận.

(5): Gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định nơi cư trú; phẩm chất đạo đức, tác phong, xây dựng gia đình văn hóa; tham gia các phong trào thi đua; thực hiện phòng chống tham nhũng, lãng phí và các hoạt động xã hội, từ thiện...

(6): Nêu các hình thức khen thưởng (từ bằng khen trở lên) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban ngành, đoàn thể ở Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng thưởng hoặc phong tặng trong 10 năm (ghi rõ quyết định, ngày, tháng, năm, cấp ký quyết định).

(7): Đối với cá nhân đã hy sinh (từ trần), ghi rõ họ, tên, chức vụ người viết báo cáo.

(8): Như ghi chú (7) của mẫu số 4 và (8) của mẫu số 5 ban hành kèm theo Thông tư này.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Mẫu số 11: Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Huân chương Hữu nghị, Huy chương Hữu nghị, Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp (cho tập thể, cá nhân người nước ngoài).

ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày.... tháng..... năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG...(1)
Tên đơn vị hoặc cá nhân và chức vụ, đơn vị đề nghị khen thưởng
(ghi đầy đủ, không viết tắt)

I. Sơ lược đặc điểm, tình hình:

- Đối với tập thể ghi rõ trụ sở chính tại Việt Nam (nếu đơn vị, cá nhân làm việc tại Việt Nam). Cơ sở thành lập, cơ cấu tổ chức và lĩnh vực hoạt động.

- Đối với cá nhân ghi rõ họ và tên, năm sinh, giới tính, quốc tịch, đơn vị, chức vụ, trình độ chuyên môn...

II. Thành tích đạt được:

- Báo cáo nêu rõ kết quả đã đạt được trong công tác, sản xuất; những đóng góp của tập thể, cá nhân đối với sự nghiệp xây dưng, phát triển của Ngành Tư pháp hoặc đối với đất nước Việt Nam (2).

- Việc chấp hành chính sách pháp luật Việt Nam (nghĩa vụ nộp ngân sách, bảo đảm quyền lợi người lao động, bảo vệ môi trường, tôn trọng phong tục tập quán..) và các hoạt đông từ thiện nhân đạo...

- Những đóng góp trong việc xây dựng, củng cố tình đoàn kết, hữu nghị, hợp tác giữa Việt Nam và các nước trên thế giới....

III. Các hình thức khen thưởng đã được Nhà nước Việt Nam tặng thưởng (3):

Thủ trưởng đơn vị phối hợp hoạt động xác nhận (4)
(Ký tên, đóng dấu)

Đại diện đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Ghi chú:

(1): Ghi hình thức đề nghị khen thưởng. Đối với cá nhân người nước ngoài chỉ xét, đề nghị khen thưởng khi kết thúc nhiệm kỳ hoặc kết thúc giai đoạn công tác tại Việt Nam.

(2): Đối với công ty 100% vốn nước ngoài, công ty liên doanh cần thống kê kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh 03 năm, 05 năm (tùy theo hình thức khen thưởng).

(3): Nêu các hình thức khen thưởng (từ bằng khen trở lên) đã được Nhà nước Việt nam tặng thưởng trong thời hạn báo cáo (ghi rõ quyết định, ngày, tháng, năm, cấp ký quyết định).

(4): Đối với các công ty liên doanh với Việt Nam.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Mẫu 12: Biên bản họp Hội đồng thi đua khen thưởng

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN **ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:…/BBHĐTĐK	*.....(1) ngày.... tháng.... năm.....*

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG
Về việc xét đề nghị khen thưởng.....

Thời gian họp:..... giờ..... phút, ngày.... tháng.... năm.... Hội đồng Thi đua - Khen thưởng..... (2) họp phiên toàn thể.

Nội dung họp: xét khen thưởng cho các cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc...

Địa điểm:.....

Chủ trì cuộc họp: Đ/c....., Chủ tịch Hội đồng TĐKT.....

hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng TĐKT..... được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

Thư ký cuộc họp: Đ/c....., chức vụ:..... Thư ký

Hội đồng.

Các thành viên Hội đồng TĐKT..... dự có..... thành viên (vắng... đồng chí), gồm các đồng chí:

1. Đ/c..... chức vụ:..... Chủ tịch Hội đồng TĐKT;

2. Đ/c..... chức vụ:..... Phó Chủ tịch Hội đồng TĐKT;

3. Đ/c..... chức vụ:..... Ủy viên;

4. Đ/c..... chức vụ:..... Ủy viên;

5. Đ/c..... chức vụ:..... Ủy viên, thư ký Hội đồng.

Sau khi Chủ tịch Hội đồng (hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng) báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân và tập thể, Hội đồng đã thảo luận, phân tích, đánh giá thành tích của cá nhân và tập thể. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng..... đã biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín), kết quả nhất trí...%, đề nghị Bộ trưởng khen thưởng (hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng) cho:

STT	Tên cá nhân/tập thể	Hình thức khen thưởng	Tỷ lệ đồng ý...%....

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158

Cuộc họp kết thúc vào hồi.... giờ.... phút, ngày.... tháng.... năm....

Thư ký	**Chủ tịch Hội đồng**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*

Ghi chú:

(1): Địa danh

(2): Tên cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09571158